TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46 /2019/HSST
Ngày: 19/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Thạch Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Từ và ông Nguyễn Quốc Tú.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: ông Hồ Diên Khoa- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân nhân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST - HS ngày 09/08/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019; đối với các bị cáo:

1.Ngô Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/5/1986; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm H – xã NH – huyện NĐ – tỉnh NA; số CMTND: 186583121; cấp ngày 14 tháng 3 năm 2005; Nơi cấp: Công an Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn H – sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị O – sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Thanh T - sinh năm 1991; con: có 01 con, sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: năm 2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội " trộm cắp tài sản". Ngày 25/02/2016 đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo: bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 đến nay. (có mặt).

2.Nguyễn Văn Phương N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1999; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B – xã Nghĩa Y – huyện N Đ – tỉnh NA; Số CMND: 187886637; cấp ngày: 07 tháng 11 năm 2018; Nơi cấp: công an Nghệ An nghề nghiệp:lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng L – sinh năm 1977

và bà Bùi Phương T – sinh năm 1980 (đang chấp hành án phạt tù về tội " đánh bạc") ; vợ,con: chưa có; tiền án: không.

Tiền sự: có 01 tiền sự - ngày 22/4/2019 bị Công an thành phố Vinh – tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi " tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo: bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 8 năm 2019 đến nay (có mặt)

3.Hoàng Văn A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/3/1996; nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Xóm Đ – xã NY – huyện NĐ – tỉnh NA; Số CMND: 187520277; Cấp ngày: 28/9/2012; nơi cấp: Công an Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: thổ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ – sinh năm 1963 và bà Hồ Thị H – sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị S - sinh năm 1999; con: có 01 con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo: bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4.Nguyễn Duy L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/7/1971; nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Xóm H– xã NH – huyện NĐ – tỉnh NA; số CMND: 186515690; ngày cấp: 14/3/2005; nơi cấp: Công an Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang V (đã chết) và bà Phạm Thị Mai – sinh năm 1941; vợ: Lê Thị L - sinh năm 1971; con: có 02 con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo: bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

5.Cao Văn C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/8/1979; nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Làng C – xã Nghĩa Y – huyện NĐ– tỉnh NA; Số CMND: 186871866; ngày cấp: 17/5/2017; Nơi cấp: Công an Nghệ An; nghề nghiệp:Trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Thổ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn Đ - sinh năm 1953 và bà Trương Thi S (đã chết); vợ: Trương Thị V- sinh năm 1992; con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo: bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

6.Trương Trọng V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/9/1996; nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Xóm S - xã S – huyện NĐ – tỉnh NA; số CMND: 187522275, ngày cấp 18/3/2003; nơi cấp: Công an Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông:Trương Văn B – sinh năm 1962 và bà Phạm Thị P – sinh năm 1968; vợ: Phạm Thị Phương N - sinh năm 1998; con: có 01 sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22 /5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Những Người Làm chứng:

1. ông Ngô Văn H – sinh năm 1956.(Vắng mặt)

Trú tại: xã N ,NĐ , NA (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quốc H – sinh năm 1960. (vắng mặt)

Trú tại: Xã NY – huyện NĐ – tỉnhNA.

3. Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1943. (vắng mặt)

Trú tại: xã NY– huyện NĐ – tỉnh NA.

4. Bà Văn Thị N – sinh năm 1937. (vắng mặt)

Trú tại: xã NY – huyện NĐ – tỉnh NA.

5. Chị Cao Thị M– sinh năm 1974. (vắng mặt)

Trú tại: xã NY – huyện NĐ – tỉnh NA.

6. Chị Nguyễn Thị Lê N – sinh năm 2001. (vắng mặt)

Trú tại: xã NY– huyện NĐ – tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 16 tháng 5 năm 2019, Hoàng Văn A, sinh năm 1996, trú tại xóm Đồng Song, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, Ngô Văn H, sinh năm 1986, Nguyễn Duy L, sinh năm 1971 đều trú tại xóm Hồng Yên, xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, Cao Văn C, sinh năm 1979, trú tại Làng Canh, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, Nguyễn Văn Phương N, sinh năm 1999, trú tại xóm Bé, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, Trương Trọng V, sinh năm 1996, trú tại xóm Sơn Trung, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn trên đường đi đám cưới về, vào nhà ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1959, tại xóm Bé, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn để chơi. Cả 06 đối tượng ngồi chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày nhưng không thấy ông Nguyễn Quốc H ở nhà nên rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Các đối tượng đi vào gian bếp nhà ông Hoài thấy có chiếc chiếu nhựa trải sẵn trên nền nhà. Hoàng Văn A lấy bộ bát đĩa và 04 con xúc xắc được cắt sẵn từ các quân bài tú lơ khơ trong tủ bếp đem xuống để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng ngồi trên chiếu rồi cùng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, quy định đặt cửa mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng. Qúa trình đánh bạc Hoàng Văn A là người cầm cái xóc để các đối tượng cùng đánh. Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang thu giữ trên chiếu số tiền 13.850.000 đồng (mười ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) là số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc; 01 bộ bát đĩa sứ; 04 con xúc xắc được cắt từ quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Hoàng Văn A sử dụng 4.500.000 đồng; Ngô Văn H sử dụng 1.500.000 đồng; Nguyễn Duy L sử dụng 2.650.000 đồng; Cao Văn Chính sử dụng 2.000.000 đồng; Trương Trọng V sử dụng 1.200.000 đồng; Nguyễn Văn Phương N sử dụng 2.000.000 đồng. Khi bắt các đối tượng không xác định được thắng thua. Tổng số tiền các đối tượng sự dụng đánh bạc lúc bị bắt là 13.850.000 đồng (mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)

Bản cáo trạng số 43/CT – VKSNĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo: Hoàng Văn A; Ngô Văn H; Nguyễn Duy L; Cao Văn C; Nguyễn Văn Phương N; Trương Trọng V về tội "Đánh Bạc" theo khoản 1 điều 321 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử lý đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Ngô Văn A từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i, t khoản 1 điều 51; điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Phương N – từ 06 đến 08 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1, điều 51, – Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Duy L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1, điều 51, – Bộ luật hình sự xử phạt Cao Văn C xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1, điều 51, – Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Trọng V từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

-Hình phạt bổ sung: phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Duy L, Cao Văn C, Trương Trọng V mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bát đĩa, 04 con xúc xắc cắt từ 04 và 01 chiếc chiếu nhựalà công cụ các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 13.850.000đ (mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo không trình bày lời bào chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

(1). Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định Tố tụng của điều tra viên và kiểm sát viên. Nên các hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

(2). Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu có trong hồ vụ án đã được xem xét và thẩm định tại phiên Tòa. Đã xác định được khoảng 14 giờ 30 phút ngày16/5/2019 tại nhà của ông Nguyễn Quốc H (Trú tại xóm Bé, xã Nghĩa Yên, Nghĩa Đàn) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang các bị cáo Hoàng Văn A, Ngô Văn H, Nguyễn Duy L, Cao Văn C, Nguyễn Văn Phương N, Trương Trọng V đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 13.850.000 đồng (mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc và 01 (một) bộ bát đĩa, 04 (bốn) con xúc xắc, một chiếu nhựa là công cụ các đối tượng sử dụng đánh bạc.

- Xét có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hoàng Văn H, Ngô Văn H, Nguyễn Duy L, Cao Văn C, Nguyễn Văn Phương N, Trương Trọng V đã phạm tội " đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 – BLHS năm 2015, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự cộng cộng, nếp sống văn minh xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, do vậy cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

-Xét vai trò các bị cáo: Các bị cáo cùng thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn.

-Xét các tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

-Xét các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 – bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo Hoàng Văn A; Nguyễn Duy L; Cao Văn C; Nguyễn Văn Phương N; Trương Trọng V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại i khoản 1 điều 51 – Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Văn Phương N tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm được quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 – BLHS năm 2015 nên được xem xét khi áp dụng hình phạt.

-Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi các bị cáo gây ra, Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tình tiết nhân thân bị cáo Ngô Văn H có nhân thân Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xử phạt 42 tháng tù giam về tội " trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích, bị cáo Nguyễn Văn Phương N có 01 tiền sự bị công an thành phố Vinh xử phạt hành chính về hành vi " tàng trữ trái phép chất ma túy", do đó cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo: Ngô Văn H,

Nguyễn Văn Phương N, và cần cách ly các bị cáo này khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Phương Nam sau khi phạm tội đã tích cực phối hợp với cơ quan phát hiện tội phạm (theo văn bản xác nhận ngày 05 tháng 8 năm 2019), có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại điều 54 – Bộ luật hình sự.

-Đối với bị cáo Hoàng Văn H có vai trò cộng phạm tích cực, bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy cần áp dụng hình phạt tù, nhưng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ.

-Đối với bị Cao Văn C, Trương Trọng V phạm tội ít nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ cho các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang sống phụ thuộc vào gia đình, miễn khấu trừ thu nhập cho các bi cáo.

-Đối với với bị cáo Nguyễn Duy L lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng , có nhiều tình tiết giảm nhẹ chỉ cần áp hình phạt tiền là đủ.

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định do vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

(3). Về biện pháp ngăn chăn: Cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn Phương N để đảm thi hành án.

(4). Về vật chứng: Đối với 01 (một) bộ bát đĩa, 04 (bốn) con xúc xắc được cắt từ bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 13.850.000đ (mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(5) Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Văn A; Ngô Văn H; Nguyễn Duy L; Cao Văn C; Nguyễn Văn Phương N; Trương Trọng V phạm tội "Đánh bạc"

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn H 07 tháng tù (bảy tháng) thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 5 năm 2019.

1.2 . Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s,i, t khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Phương N 03 tháng tù (ba tháng) thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam

ngày 22/8/2019 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019.

1.3. Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1điều 51; Điều 65, Điều 17, Điều 58 – Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 07 tháng tù (bảy tháng) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng (mười bốn tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo khoản 5 điều 65 – Bộ luật hình sự năm 2015

1.4. Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 – Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Cao Văn C 09 tháng (chín tháng) Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 06 ngày từ ngày 16/5/2019 đến 22/5/2019. (quy đổi 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Yên nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao ủy ban nhân dân xã Nghĩa Yên có trách nhiệm giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Cao Văn Chính.

1.5 Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s,i khoản 1 điều 51,Điều 17, Điều 58 Điều 36 – Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trương Trọng V 09 Tháng (chín tháng) Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến 22/5/2019. (quy đổi 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày Cải tọa không giam giữ . Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Sơn nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao ủy ban nhân dân xã Nghĩa Sơn có trách nhiệm giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trương Trọng Vinh.

1.6. Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s.i khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58 Điều 35 – Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ số tiền 13.850.000đ (mười ba triệu tám trăm năm mươi mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc, theo phiếu ủy nhiệm chi giữa cơ quan công an và chi cục thi hành án lập ngày 17 tháng 7 năm 2019. tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bát đĩa, 04 (bốn) con xúc xắc được cắt từ bộ bài tú lơ

khơ, 01 chiếc chiếu nhựa các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn, ngày 18 tháng 7 năm 2019.

3. Về án phí: áp dụng điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn A; Ngô Văn H; Nguyễn Duy L; Cao Văn C; Nguyễn Văn Phương N; Trương Trọng V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Võ Thạch Hùng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.